TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGA SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **03**/2025/HNGĐ - ST
Ngày 07/01/2025
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN -TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Chuyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Vinh

Bà Dương Thị Thắm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát ND huyện Nga Sơn không tham gia phiên tòa:

…….

Ngày 07 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 187/2024/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 10 năm 2024 , về việc " *Ly hôn* " theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 65/2024/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn: Chị Phan Thị O - Sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn N L, xã Ng H, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

*Bị đơn: Anh Phạm Văn Q - Sinh năm 1973.

Địa chỉ: Thôn N L, xã Ng H, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Phiên tòa chị O có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Q vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo nguyên đơn - Chị Phan Thị O trình bày:

** Về hôn nhân:* Chị và anh Phạm Văn Q kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, khi cưới có đăng ký kết hôn ngày 24/10/2002 tại UBND xã Ng Th, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được 18 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra xung đột với nhau, mâu thuẫn vợ chồng cứ xẩy ra liên tục trong nhiều năm không tìm được tiếng nói chung, chị đã cố gắng tìm cách giải quyết, nhưng không có kết quả, không

thể chịu đựng được cuộc sống như vậy, nên vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2020 đến nay, không ai quan tâm đến ai nữa. Nay chị O xét thấy tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn, đoàn tụ được, nên chị O làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Văn Q

** Về con chung:* Chị Phan Thị O xác định vợ chồng có 02 con chung là Phạm Văn H, sinh ngày 30/10/2003 và cháu Phạm Ngọc M, sinh ngày 20/6/2005. Hại tại các cháu đã trưởng thành chị O không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

** Về tài sản và nợ chung:* Chị Phan Thị O không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2. Đối với bị đơn - Anh Phạm Văn Q:

Trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập nhiều lần đối với anh Phạm Văn Q đến Toà án để giải quyết việc ly hôn với chị Phan Thị O. Mặc dù đang có mặt tại địa phương anh Q đều vắng mặt không có lý do. Tòa án đã thực hiện việc tống đạt các văn bản tố tụng như Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định dưa vụ án ra xét xử cho anh Q. anh Q đã nhận, nhưng anh Q vẫn không đến tòa án làm việc và thực hiện các quyền của mình theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Yêu cầu "Ly hôn " giữa nguyên đơn chị Phan Thị O và bị đơn anh Phạm Văn Q là tranh chấp dân sự. Bị đơn có địa chỉ tại thôn N L, xã Ng H, huyện Nga Sơn nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2]. Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng như giáoThông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho anh Q. Mặc dù đang có mặt tại địa phương và đã nhận văn bản, nhưng anh Q vẫn không đến tòa án để giải quyết việc chị O xin ly hôn anh.

Do anh Q vắng mặt, nên vụ án không tiến hành hòa giải được. Chị O vẫn giữ nguyên quan điểm xin ly hôn anh Sử và đề nghị HĐXX tiến hành giải quyết theo quy định của pháp luật. Tòa án đã có quyết định mở phiên tòa ngày 19/12/2024, nhưng anh Sử vắng mặt, để bảo đảm quyền lợi cho anh Q Tòa án đã ra Quyết định hoãn phiên tòa và thông báo mở lại phiên tòa vào ngày 07/01/2025, anh Q vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Nên HĐXX căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; Khoản 3

Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt chị O và anh Q.

[3]. Về nội dung vụ án:

**Về hôn nhân:* Chị Phan Thị O và anh Phạm Văn Q kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, khi cưới có đăng ký kết hôn ngày 24/10/2002 tại UBND xã Nga Thành, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa, như vậy là hôn nhân hợp pháp.

Theo chị Hương Sau khi cưới vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được 18 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra xung đột với nhau, mâu thuẫn vợ chồng cứ xẩy ra liên tục trong nhiều năm không tìm được tiếng nói chung, chị đã cố gắng tìm cách giải quyết, nhưng không có kết quả, không thể chịu đựng được cuộc sống như vậy, nên vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2020 đên nay, không ai quan tâm đến ai nữa. Nay chị O xét thấy tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn, đoàn tụ được, nên chị O làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Văn Q

Quá trình giải quyết vụ án, anh Q không đến Tòa án để giải quyết việc chị O xin ly hôn anh. Mặc dù Tòa án đã động viên chị O nên xem xét lại tình cảm của mình và bỏ qua những mâu thuẫn gia đình để vợ chồng về đoàn tụ, nhưng chị O cho rằng chị đã cố gắng chịu đựng rất nhiều năm và cũng đã tìm cách giải quyết, nhưng không có kết quả, nay chị xét thấy không còn tình cảm với anh Q nữa, nên chị cương quyết đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Q.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị O và anh Q đã đến mức trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn để đoàn tụ được. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị O. Cho chị O được ly hôn với anh Q là phù hợp với thực tế và quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

** Về con chung:* Chị Phan Thị O xác định vợ chồng có 02 con chung là Phạm Văn H, sinh ngày 30/10/2003 và cháu Phạm Ngọc M, sinh ngày 20/6/2005. Hại tại các cháu đã trưởng thành chị O không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, nên miễn xét.

** Về tài sản và nợ chung:* Chị Phan Thị O không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, nên miễn xét.

[4].Về án phí: Chị O phải nộp án phí ly hôn, theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Điểm a khoản 1 Điều 24; Điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Phan Thị O về việc "Xin ly hôn" đối với anh Phạm Văn Q.

***Về hôn nhân:** Cho chị Phan Thị O được ly hôn anh Phạm Văn Q.

***Về án phí:** Chị Phan Thị O phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí mà chị O đã nộp theo biên lai thu số: 0005446ngày 04/10/2024 của chi Cục thi hành án dân sự huyện Nga Sơn. Chị O đã nộp đủ án phí DSST.

***Về quyền kháng cáo:** Chị O và anh Q có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án (hoặc) ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã Ký)

Nguyễn Xuân Chuyên

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Nga Sơn;*
- *Các đương sự;*
- *Chi cục THADS H. Nga Sơn;*
- *UBND xã Ng Th;*
- *TAND tỉnh.Thanh Hóa;*
- *Lưu hồ sơ.*